

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH QUẢNG NAM**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **133/2022/HC-ST**

Ngày 10 - 11 - 2022

V/v: “*Khiếu kiện hành vi hành chính
về lĩnh vực quản lý đất đai*”.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG NAM**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông **Nguyễn Quốc Thiện**

Các Hội thẩm nhân dân: Ông **Nguyễn Sang**

Ông **Phạm Ngọc Vinh**

- Thư ký phiên tòa: Bà **Trần Thị Khánh Vy** – Thư ký Tòa án.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Nam tham gia phiên tòa: Bà **Nguyễn Thị Dũng** - Kiểm sát viên.

Ngày 10 tháng 11 năm 2022 tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Nam xét xử sơ thẩm công khai vụ án hành chính thụ lý số 82/2022/TLST-HC ngày 06 tháng 10 năm 2021 về việc “*Khiếu kiện hành vi hành chính về lĩnh vực quản lý đất đai*” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 104/2022/QĐXXST-HC ngày 21 tháng 10 năm 2022 giữa các đương sự:

- Người khởi kiện: Bà **Đinh Thị H** (H1), sinh năm 1960; địa chỉ: Tổ C, khối A, phường C, thành phố H, tỉnh Quảng Nam.

Người đại diện theo ủy quyền: Ông **Nguyễn Thành C**, sinh năm 1991; và ông **Nguyễn Đức T**, sinh năm 1997; Cùng địa chỉ: Khối T, phường C, thành phố H, tỉnh Quảng Nam; (có mặt).

- *Người bị kiện:* Ủy ban nhân dân thành phố H, tỉnh Quảng Nam.

Người đại diện theo ủy quyền: Ông **Nguyễn Minh L** – Phó Chủ tịch; (có đơn đề nghị xét xử vắng mặt).

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp:

+ Ông **Lê Viết H2** – Phó Giám đốc Ban QLDA thành phố H; (có mặt)

+ Ông **Nguyễn Văn Thành N** – Phó Phòng Tài nguyên và Môi trường thành phố H; (có mặt)

+ Ông **Đinh D** – Chủ tịch UBND phường C; (có mặt)

- *Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:*

1. Ông **Phạm Đ**, sinh năm 1983; (có đơn đề nghị xét xử vắng mặt)

2. Ông **Đinh Phước M**, sinh năm 1998; (có đơn đề nghị xét xử vắng mặt)

Cùng địa chỉ: Tổ C, khối A, phường C, thành phố H, tỉnh Quảng Nam.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện, các văn bản có tại hồ sơ vụ án, lời trình bày của người đại diện theo ủy quyền của người khởi kiện và những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan tại phiên tòa:

Hộ gia đình bà H là chủ sử dụng đất hợp pháp đối với diện tích 692m² (gồm 200m² đất tại đô thị và 492m² loại đất trồng cây lâu năm có nguồn gốc từ đất vườn, ao gắn liền với đất ở) thuộc thửa đất số 52, tờ bản đồ số 01, bản đồ lập theo Nghị định 64/CP phường C, tại khối A, phường C, thành phố H, tỉnh Quảng Nam. Năm 2003, thực hiện công tác giải phóng mặt bằng để mở rộng đường nhựa (EC) thành đường Du lịch ven biển (nay là đường L), Hội đồng đền bù giải tỏa thuộc Ủy ban nhân dân (UBND) thị xã H đã kiểm kê và tính giá trị đền bù tài sản thiệt hại về đất với tổng diện tích 386,4m² (gồm 200m² đất ở và 186,4m² đất vườn tạp), nhà cửa, vật kiến trúc, cây cối, hoa màu và các chính sách hỗ trợ di dời nhà, ổn định đời sống, di dời đến nơi ở tạm. Đến năm 2005, bà H có nhận tiền đền bù, bàn giao mặt bằng và di chuyển đến nơi ở tạm tại khu vực dốc L, khối A, phường C từ đó cho đến nay. Sau thời gian quá lâu không được Nhà nước bố trí đất tái định để ổn định chỗ ở mới và công tác thu hồi đất, bồi thường hỗ trợ Dự án xây dựng tuyến đường Du lịch ven biển vẫn chưa được giải quyết kịp thời, đầy đủ và đúng quy định, nên khoảng cuối năm 2011 đến giữa năm 2012, gia đình bà H nhiều lần có đơn gửi chính quyền địa phương đề nghị được trả lại đất. Nhưng UBND thành phố H và UBND phường C đều cho rằng diện tích đất của hộ gia đình bà H đã được đưa vào xây dựng tuyến đường, do đó không thể giải quyết giao lại đất cho gia đình bà H. Đến ngày 27/7/2013, UBND thành phố H mới ban hành Quyết định số 660/QĐ-UBND thu hồi toàn bộ thửa đất số 52, tờ bản đồ số 01, diện tích 692m². Tuy nhiên, đến ngày 16/3/2021 UBND thành phố H lại ban hành Quyết định số 108/QĐ-UBND thu hồi và hủy bỏ 07 Quyết định của UBND thành phố H về thu hồi đất của hộ gia đình, cá nhân tại phường C, thành phố H, trong đó có thu hồi và hủy bỏ Quyết định số 660/QĐ-UBND ngày 27/7/2013 thu hồi đất của hộ gia đình bà H, với lý do thu hồi và hủy bỏ: Thực hiện theo Công văn số 94/UBND ngày 12/01/2021 của UBND thành phố H.

Việc UBND thành phố H thừa nhận đã thu hồi và giải tỏa mặt bằng về đất, nhà cửa, vật kiến trúc, cây cối của hộ gia đình bà H từ năm 2003 để xây dựng mở rộng tuyến đường nhựa EC thành đường Du lịch ven biển (nay là đường L) nhưng hiện nay vẫn chưa ban hành các quyết định thu hồi đất, quyết định bồi thường, hỗ trợ và tái định cư chi tiết là không đúng quy định của pháp luật. Người khởi kiện yêu cầu Tòa án giải quyết: Buộc Ủy ban nhân dân thành phố H, tỉnh Quảng Nam ban hành quyết định thu hồi đất, bồi thường, hỗ trợ và tái định cư cho hộ bà Đình

Thị H đối với diện tích 692m² (gồm 200m² đất ở đô thị và 492m² đất trồng cây lâu năm có nguồn gốc từ đất vườn ao gắn liền với đất ở) thuộc thửa đất số 52, tờ bản đồ số 01, khối A, phường C, thành phố H, tỉnh Quảng Nam.

Tại phiên toà, người đại diện theo uỷ quyền của người khởi kiện rút một phần yêu cầu khởi kiện đối với yêu cầu Ủy ban nhân dân thành phố H ban hành quyết định bồi thường, hỗ trợ và tái định cư cho hộ bà Đinh Thị H đối với diện tích đất thuộc thửa đất số 52, tờ bản đồ số 01, khối A, phường C, thành phố H, tỉnh Quảng Nam

Tại Văn bản số 3650/UBND ngày 18/11/2021 của Ủy ban nhân dân thành phố H và lời trình bày của người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của Ủy ban nhân dân thành phố H tại phiên toà:

Về nguồn gốc thửa đất bà Đinh Thị H có đơn khởi kiện và yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Nam giải quyết được kê khai, đăng ký qua các thời kỳ quản lý đất đai như sau: Theo hồ sơ Chỉ thị 299/TTg của Thủ tướng Chính phủ thì thửa đất trên là một phần diện tích của thửa đất số 6, tờ bản đồ số 1 xã C (cũ), có diện tích 98.099m² loại đất dương liễu, do UBND xã C đăng ký. Theo hồ sơ Nghị định 64/CP của Chính phủ là thửa đất số 52, tờ bản đồ số 1 xã C, diện tích 692m² loại đất ở và vườn do bà Đinh Thị H kê khai, đăng ký.

Thực hiện Quyết định số 4279/QĐ-UBND ngày 01/11/2001 của UBND tỉnh Q về việc phê duyệt dự án khả thi đầu tư xây dựng đường du lịch ven biển C - Đ - Đ, UBND thị xã H (nay là thành phố H) tiến hành thu hồi đất để thực hiện dự án trên, trong đó, có thửa đất số 52, tờ bản đồ số 1 xã C (nay là phường C), thành phố H của bà Đinh Thị H. UBND thị xã H (nay là thành phố H) đã ban hành Quyết định 1330/QĐ-UBND ngày 18/11/2003 phê duyệt phương án đền bù, giải tỏa dự án đường du lịch ven biển C - Đ - Điện Ngọc (đoạn qua thị xã H); theo đó, tại thời điểm này UBND thành phố H áp dụng Quyết định số 71/2002/QĐ-UB ngày 05/12/2002 của UBND tỉnh Q quy định về bồi thường thương thiệt hại và tái định cư khi nhà nước thu hồi đất trên địa bàn tỉnh Quảng Nam, cụ thể đối với hộ bà Đinh Thị H như sau: thương thiệt hại và tái định cư khi nhà nước thu hồi đất trên địa bàn tỉnh Quảng Nam, cụ thể đối với hộ bà Đinh Thị H như sau: Diện tích đo đạc đền bù: 386,4m² gồm 200m² đất ở và 186,4m² đất vườn (diện tích đo đạc theo thực tế sử dụng); Nguồn gốc sử dụng đất: làm nhà năm 1992; Đất tái định cư: Bố trí đất tái định cư 200m² theo phương án đất đối với đất (theo biên bản họp Hội đồng đền bù ngày 28/10/2003); Tổng giá trị bồi thường và hỗ trợ : 31.610.000 đồng (bao gồm đất đai, nhà cửa, chính sách hỗ trợ).

Tại thời điểm thực hiện công tác bồi thường, giải phóng dự án này, không có quyết định thu hồi đất riêng lẻ của từng hộ gia đình, chỉ cả phương án đền bù, giải tỏa được phê duyệt. Do đó, Hội đồng đền bù, giải tỏa của Thị xã đã tiến hành thực hiện công tác bồi thường, bà Đinh Thị H đã nhận đủ số tiền bồi thường, hỗ trợ

được phê duyệt. Ngoài ra, tại thời điểm đó khu tái định cư chưa được xây dựng, nên U, bố trí tạm các trường hợp này tại khu vực D, xã C (nay là phường C).

Ngày 22/8/2012, UBND thành phố H ban hành Công văn số 1811/UBND với nội dung thống nhất bồi thường, hỗ trợ theo quy định hiện hành đối với tài sản của các hộ dân hiện có trên đất ở tạm, giải quyết hỗ trợ thêm về đất của các hộ dân sau khi đã được bố trí theo phương án đất đổi đất, diện tích đất cây lâu năm cùng thửa với đất ở được xem xét hỗ trợ theo quy định hiện hành (có khấu trừ số tiền bồi thường về đất trước đây).

Ngày 27/7/2013, UBND thành phố H ban hành Quyết định 660/QĐ-UBND về việc thu hồi thửa đất số 52, tờ bản đồ số 01, diện tích 692m² (gồm 200m² đất ở và 492m² loại đất trồng cây lâu năm có nguồn gốc từ đất vườn, ao gắn liền với đất ở) của hộ bà Đinh Thị H3 (H). Sau đó, qua rà soát quy định, để có cơ sở giải quyết vụ việc trên, UBND thành phố H đã có văn bản đề nghị UBND tỉnh Q và Sở T2 xem xét, hướng dẫn. Theo đó, Sở T2 đã có Báo cáo số 532/BC-STNMT ngày 5/8/2020 về đề xuất giải quyết vướng mắc trong công tác bồi thường, hỗ trợ và tái định cư cho 07 hộ ảnh hưởng dự án đường du lịch ven biển (ĐT.603A) hiện đang ở tạm tại khu vực đi Luyên, khối A, C; với nội dung: Phương án bồi thường, hỗ trợ và tái định cư của hộ bà Đinh Thị H đã được phê duyệt tại Quyết định số 1330/QĐ-UBND ngày 18/11/2003 nhưng đến nay chưa được bố trí tái định cư thuộc trường hợp chuyển tiếp về bồi thường, hỗ trợ và tái định cư (giữa luật đất đai năm 2003 và 2013) được quy định phải thực hiện theo Phương án bồi thường, hỗ trợ và tái định cư đã được phê duyệt. Đồng thời, UBND tỉnh Q đã có T1 báo số 45/TB-UBND ngày 19/11/2020 về việc kết luận đối với báo cáo đề xuất giải quyết vướng mắc trong công tác bồi thường, hỗ trợ và tái định cư cho 07 hộ dân ảnh hưởng dự án khu du lịch ven biển tại H, với nội dung: Thống nhất với hướng đề xuất của Sở T2 tại Báo cáo số 532/BC-STN 5/8/2020. Đồng thời UBND tỉnh Q ban hành Quyết định số 222/QĐ-UBND 21/01/2021 về việc phê duyệt giá đất tái định cư tại khu Đô thị A, phường C để UBND thành phố H có cơ sở bố trí tái định cư theo Phương án bồi thường, hỗ trợ và tái định cư đã được phê duyệt trước đây. Trên cơ sở ý kiến thống nhất của UBND tỉnh Q, ngày 16/3/2021, UBND thành phố H ban hành Quyết định số 108/QĐ-UBND về việc thu hồi Quyết định số 660/QĐ-UBND ngày 27/7/2013 của UBND thành phố; đồng thời, UBND Thành phố H đã tiến hành bàn giao đất tái định cư tại Khu Đô thị A cho các trường hợp ở tạm tại D, phường C. Từ những cơ sở trên, căn cứ theo quy định tại khoản 2, Điều 50 Nghị định 197/2004/NĐ-CP ngày 03/12/2004 của Chính phủ; khoản 3, Điều 34 Nghị định 47/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ và khoản 8, Điều 4 Nghị định 01/2017/NĐ-CP ngày 06/01/2017 của Chính phủ, UBND thành phố H nhận thấy quyền và lợi ích của hộ bà Đinh Thị H đối với việc thu hồi và bồi thường tại thửa đất số 52, tờ bản đồ số 1 tại dự án trên đã được bảo đảm và UBND thành phố H đã

thực hiện công tác bồi thường, bố trí đất tái định cư đảm bảo quy định pháp luật và phù hợp nhất trong điều kiện cho phép của pháp luật đối với nguyện vọng của công dân.

Tòa án đã tiến hành tổ chức phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và tiến hành đối thoại để các đương sự thống nhất với nhau về việc giải quyết vụ án nhưng không thành. Do đó, Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Nam mở phiên tòa sơ thẩm xét xử công khai vụ án.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Nam phát biểu ý kiến:

Về việc tuân theo pháp luật: Thẩm phán được phân công giải quyết vụ án và tại phiên tòa hôm nay, Hội đồng xét xử đúng thành phần, thực hiện đúng theo quy định tại Điều 148, Điều 189 Luật Tổ tụng hành chính. Về nội dung vụ án: Căn cứ điểm a khoản 2 Điều 193 Luật Tổ tụng hành chính, đề nghị Hội đồng xét xử bác toàn bộ yêu cầu khởi kiện của người khởi kiện.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa, ý kiến trình bày của các bên đương sự và tranh luận tại phiên tòa, ý kiến của Kiểm sát viên. Sau khi thảo luận và nghị án, Hội đồng xét xử (HĐXX) sơ thẩm xét thấy:

[1] Về tổ tụng:

[1.1] Tại phiên tòa, vắng mặt đại diện theo uỷ quyền của người bị kiện và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan. Tuy nhiên, những người này có đơn xin xét xử vắng mặt. Do đó, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt những người này theo quy định tại Điều 158 của Luật tổ tụng hành chính năm 2015.

[1.2] Tại phiên Tòa, đại diện theo uỷ quyền của người khởi kiện rút một phần yêu cầu khởi kiện đối với yêu cầu Ủy ban nhân dân thành phố H ban hành quyết định bồi thường, hỗ trợ và tái định cư cho hộ bà Đinh Thị H đối với diện tích đất thuộc thửa đất số 52, tờ bản đồ số 01, khối A, phường C, thành phố H, tỉnh Quảng Nam. Căn cứ vào khoản 2 Điều 173 của luật Tổ tụng hành chính năm 2015 Hội đồng xét xử đình chỉ xét xử sơ thẩm đối với yêu cầu này.

[1.3] Về quyền khởi kiện, thẩm quyền giải quyết của Tòa án: Yêu cầu khởi kiện buộc Ủy ban nhân dân thành phố H, tỉnh Quảng Nam ban hành quyết định thu hồi đất cho hộ bà Đinh Thị H đối với thửa đất số 52, tờ bản đồ số 01, khối A, phường C, thành phố H, tỉnh Quảng Nam. Căn cứ khoản 1,2,3 Điều 3, Điều 30, Điều 32 Luật Tổ tụng hành chính năm 2015 thì yêu cầu khởi kiện của bà Đinh Thị H là đối tượng khởi kiện vụ án hành chính và thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Nam.

[1.4] Về quyền khởi kiện và thời hiệu khởi kiện:

Ngày 02/8/2021, bà Đinh Thị H khởi kiện tại Toà án khiếu kiện buộc UBND thành phố H thực hiện hành vi hành chính, căn cứ khoản 1 Điều 115; khoản 2 Điều 116 Luật tổ tụng hành chính năm 2015 bà H có quyền khởi kiện và yêu cầu của bà còn trong thời hiệu khởi kiện.

[2] Xét yêu cầu buộc Ủy ban nhân dân thành phố H, tỉnh Quảng Nam ban hành quyết định hồi đất cho hộ bà Đinh Thị H đối với diện tích đất thuộc thửa đất số 52, tờ bản đồ số 01, khối A, phường C, thành phố H, tỉnh Quảng Nam:

Qua các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án thể hiện:

[2.1] Nguồn gốc thửa đất bà Đinh Thị H có đơn khởi kiện và yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Nam giải quyết được kê khai, đăng ký qua các thời kỳ quản lý đất đai như sau: Theo hồ sơ Chỉ thị 299/TTg của Thủ tướng Chính phủ thì thửa đất trên là một phần diện tích của thửa đất số 6, tờ bản đồ số 1 xã C (cũ), có diện tích 98.099m² loại đất dương liễu, do UBND xã C đăng ký. Theo hồ sơ Nghị định 64/CP của Chính phủ là thửa đất số 52, tờ bản đồ số 1 xã C, diện tích 692m², loại đất ở và vườn do bà Đinh Thị H kê khai, đăng ký.

Hộ bà Đinh Thị H bị thu hồi diện tích 386,4m² (gồm 200m² đất ở và 186,4m² đất vườn tạp) theo Quyết định 1898/QĐ-UB ngày 06/5/2004 của UBND tỉnh Q về việc thu hồi đất, giao đất cho Ban quản lý dự án các công trình giao thông tỉnh Quảng Nam để xây dựng đường Du lịch ven biển. UBND thành phố H đã áp dụng Quyết định số 71/2002/QĐ-UB ngày 05/12/2002 của UBND tỉnh Q quy định về bồi thường thường thiệt hại và tái định cư khi nhà nước thu hồi đất trên địa bàn tỉnh Quảng Nam, cụ thể đối với hộ bà Đinh Thị H tại Bảng tính giá trị đền bù giải toả ngày 31/10/2003 (BL10), trong đó diện tích đo đạc đền bù: 386,4m² gồm 200m² đất ở và 186,4m² đất vườn, nhà cửa, vật kiến trúc và chính sách hỗ trợ, tổng giá trị bồi thường hỗ trợ là 31.610.000 đồng. Các quyết định thu hồi đất và bồi thường hỗ trợ được ban hành chung cho tất các hộ dân bị ảnh hưởng bởi dự án này, trong đó có hộ bà Đinh Thị H4 (H3) đã chấp hành thực hiện.

[2.2] Sau đó, UBND thành phố H ban hành Quyết định 660/QĐ-UBND ngày 27/2/2013 về việc thu hồi thửa đất số 52, tờ bản đồ số 01, diện tích 692m² (gồm 200m² đất ở và 492m² loại đất trồng cây lâu năm có nguồn gốc từ đất vườn, ao gắn liền với đất ở) của hộ bà Đinh Thị H3 (H4). Ngày 16/3/2021, UBND thành phố H ban hành Quyết định số 108/QĐ-UBND về việc thu hồi Quyết định số 660/QĐ-UBND ngày 27/2/2013 của UBND thành phố Hội An

Như đã nhận định tại các Mục [2.1] thấy rằng, việc UBND thành phố H căn cứ Quyết định 1898/QĐ-UB ngày 06/5/2004 của UBND tỉnh Q về việc thu hồi đất, giao đất cho Ban quản lý dự án các công trình giao thông tỉnh Quảng Nam để xây dựng đường Du lịch ven biển và Quyết định số 71/2002/QĐ-UB ngày 05/12/2002 của UBND tỉnh Q quy định về bồi thường thường thiệt hại và tái định cư khi nhà nước thu hồi đất trên địa bàn tỉnh Quảng là phù hợp. Hộ Bà Đinh Thị H đã được

thu hồi, bồi thường toàn bộ diện tích đất 386,4m² gồm (200m² đất ở và 186,4m² đất vườn), nhà cửa, vật kiến trúc, chính sách hỗ trợ. Tại thời điểm này, hộ bà H đã thống nhất các phương án bồi thường, hỗ trợ của UBND thành phố H và nhận toàn bộ tiền bồi thường hỗ trợ. Do tại thời điểm 2003 Ủy ban nhân dân thành phố H chưa bố trí đất tái định cư kịp thời nên Ủy ban nhân dân thành phố H bố trí hộ bà Đinh Thị H (H3) đến nơi ở tạm. Đến năm 2021, Ủy ban nhân dân thành phố H thông báo bố trí diện tích đất tái định cư 200m² loại đất ở cho bà H và Ủy ban nhân dân thành phố H cũng đã tiến hành bàn giao đất tái định cư tại Khu Đô thị A cho các trường hợp ở tạm tại D, phường C. Đến nay, bà H yêu cầu buộc Ủy ban nhân dân thành phố H, tỉnh Quảng Nam ban hành quyết định thu hồi đất cho hộ bà Đinh Thị H đối với diện thuộc thửa đất số 52, tờ bản đồ số 01, khối A, phường C, thành phố H, tỉnh Quảng Nam là không có cơ sở chấp nhận.

[2.3] Đối với diện tích còn lại của thửa đất số 52, tờ bản đồ số 1 xã C sau khi Nhà nước thu hồi đất của bà Đinh Thị H:

Bà Đinh Thị H kê khai theo Nghị định 64/CP của Chính phủ tại thửa đất số 52, tờ bản đồ số 1 xã C, diện tích 692m² loại đất ở và vườn, đến nay UBND thành phố H đã thu hồi, bồi thường và tái định cư cho bà Đinh Thị H diện tích 386,4m² gồm 200m² đất ở và 186,4m² đất vườn. Phần diện tích còn lại của thửa đất số 52, tờ bản đồ số 1 theo hồ sơ Nghị định 64/CP là 305,6m². Theo đo đạc thực tế theo mảnh trích đo địa chính ngày 08/6/2022 của Văn phòng Đ1 diện tích tứ cận do bà Đinh Thị H xác định có diện tích 479,4m². Diện tích đất này hiện nay thuộc Dự án vệt hành lang cây xanh của đường du lịch ven biển ĐT 603 Đ - H (đường L). Xét thấy, đối với diện tích đất còn lại sau khi thu hồi, bà Đinh Thị H có quyền quản lý, sử dụng giữ nguyên theo hiện trạng cho đến khi Nhà nước có chủ trương thu hồi, bồi thường sẽ giải quyết cho bà H theo đúng quy định của pháp luật.

[3] Về án phí hành chính sơ thẩm: Người khởi kiện được miễn án phí hành chính sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 2 Điều 173; điểm a khoản 2 Điều 193 Luật tổ tụng hành chính 2015;

Căn cứ khoản 2, Điều 50 Nghị định 197/2004/NĐ-CP ngày 03/12/2004 của Chính phủ; khoản 3, Điều 34 Nghị định 47/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính phủ và khoản 8, Điều 4 Nghị định 01/2017/NĐ-CP ngày 06/01/2017 của Chính phủ; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Xử:

[1] Đình chỉ yêu cầu khởi kiện của bà Đình Thị H về việc bồi thường, hỗ trợ và tái định cư cho hộ bà Đình Thị H đối với diện tích thuộc thửa đất số 52, tờ bản đồ số 01, khối A, phường C, thành phố H, tỉnh Quảng Nam.

[2] Bác yêu cầu khởi kiện của bà Đình Thị H: Buộc Ủy ban nhân dân thành phố H, tỉnh Quảng Nam ban hành quyết định thu hồi đất cho hộ bà Đình Thị H đối với diện tích thuộc thửa đất số 52, tờ bản đồ số 01, khối A, phường C, thành phố H, tỉnh Quảng Nam.

[3] Án phí hành chính sơ thẩm: Người khởi kiện bà Đình Thị H được miễn theo quy định của pháp luật.

[4] Các đương sự có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm; đương sự vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong hạn 15 ngày kể từ ngày được tổng đạt hợp lệ bản án để yêu cầu Tòa án nhân dân cấp cao tại Đà Nẵng xét xử lại vụ án theo trình tự phúc thẩm.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Quảng Nam;
- Cục THADS tỉnh Quảng Nam;
- Các đương sự (theo địa chỉ);
- Lưu HCTP, hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đã ký

Nguyễn Quốc Thiện